

PHẦN VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

CHÍNH PHỦ

CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 81/2014/NĐ-CP

Hà Nội, ngày 14 tháng 8 năm 2014

NGHỊ ĐỊNH

**Quy định chi tiết một số điều của Pháp lệnh chi phí giám định, định giá;
chi phí cho người làm chứng, người phiên dịch trong tố tụng**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Bộ luật Tố tụng hình sự ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Bộ luật Tố tụng dân sự ngày 15 tháng 6 năm 2004;

Căn cứ Luật Tố tụng hành chính ngày 24 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Luật Giám định tư pháp ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Pháp lệnh chi phí giám định, định giá; chi phí cho người làm chứng, người phiên dịch trong tố tụng ngày 28 tháng 3 năm 2012;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài chính,

Chính phủ ban hành Nghị định quy định chi tiết một số điều của Pháp lệnh chi phí giám định, định giá; chi phí cho người làm chứng, người phiên dịch trong tố tụng.

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị định này quy định việc xác định chi phí giám định, chi phí định giá tài sản, mức chi phí cho người làm chứng, mức chi phí cho người phiên dịch và thủ tục thanh toán chi phí quy định tại Điều 9, Điều 35, Điều 46, Điều 52 và Điều 57 Pháp lệnh chi phí giám định, định giá; chi phí cho người làm chứng, người phiên dịch trong tố tụng.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Nghị định này áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân Việt Nam, cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài có liên quan đến việc giám định, định giá, làm chứng và phiên dịch trong tố tụng.

Chương II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Mục 1

CHI PHÍ GIÁM ĐỊNH VÀ THỦ TỤC THANH TOÁN CHI PHÍ

Điều 3. Xác định chi phí giám định

Căn cứ tính chất của đối tượng và nội dung giám định cụ thể, chi phí giám định bao gồm một hoặc một số chi phí sau đây:

1. Chi phí tiền lương, thù lao cho người thực hiện giám định.
2. Chi phí khấu hao máy móc, phương tiện, thiết bị.
3. Chi phí vật tư tiêu hao.
4. Chi phí sử dụng dịch vụ.
5. Các chi phí khác tại Khoản 2, Khoản 3 Điều 6 Nghị định này.

Điều 4. Chi phí tiền lương, thù lao cho người thực hiện giám định

1. Xác định chi phí tiền lương:

a) Chi phí tiền lương được áp dụng trong trường hợp cơ quan tiến hành tố tụng ra quyết định trưng cầu giám định đối với tổ chức giám định tư pháp công lập, tổ chức giám định tư pháp ngoài công lập và tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc (sau đây gọi là tổ chức thực hiện giám định);

b) Tổ chức thực hiện giám định căn cứ vào nội dung yêu cầu giám định, khối lượng công việc, thời gian cần thiết thực hiện giám định và các quy định của chế độ tiền lương hiện hành áp dụng đối với mình xác định chi phí tiền lương làm cơ sở thông báo cho cơ quan tiến hành tố tụng.

2. Xác định chi phí thù lao:

a) Chi phí thù lao được áp dụng trong trường hợp cơ quan tiến hành tố tụng ra quyết định trưng cầu giám định đối với giám định viên tư pháp, người giám định tư pháp theo vụ việc là người không hưởng lương từ ngân sách nhà nước và người đang hưởng lương từ ngân sách nhà nước;

b) Giám định viên tư pháp, người giám định tư pháp theo vụ việc là người không hưởng lương từ ngân sách nhà nước căn cứ nội dung yêu cầu giám định, khối lượng công việc, thời gian cần thiết thực hiện giám định và tiền lương, thu nhập thực tế của mình xác định mức thù lao hợp lý thông báo cho cơ quan tiến hành tố tụng;

c) Giám định viên tư pháp, người giám định tư pháp theo vụ việc là người hưởng lương từ ngân sách nhà nước căn cứ quy định của pháp luật về chế độ bồi

ưỡng giám định tư pháp xác định thù lao giám định tư pháp thông báo cho cơ quan tiến hành tố tụng.

Điều 5. Chi phí khấu hao máy móc, phương tiện, thiết bị và chi phí vật tư tiêu hao

1. Tổ chức thực hiện giám định khi thực hiện giám định nếu phải sử dụng máy móc, phương tiện, thiết bị thì chi phí khấu hao máy móc, phương tiện, thiết bị được xác định như sau:

a) Trường hợp máy móc, phương tiện, thiết bị là tài sản cố định, chi phí khấu hao được xác định theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng và trích khấu hao tài sản cố định cho từng loại máy móc, phương tiện, thiết bị của tổ chức thực hiện giám định và thời gian thực tế sử dụng phục vụ cho việc giám định;

b) Trường hợp máy móc, phương tiện, thiết bị không đáp ứng đủ điều kiện xác định là tài sản cố định thì chi phí khấu hao đối với máy móc, phương tiện, thiết bị được xác định theo phương pháp phân bổ dần vào chi phí hoạt động sản xuất kinh doanh trong kỳ nhưng tối đa không quá 02 năm và không quá thời gian thực tế sử dụng phục vụ cho việc giám định.

2. Tổ chức thực hiện giám định; giám định viên tư pháp, người giám định tư pháp theo vụ việc là người không hưởng lương từ ngân sách nhà nước; giám định viên tư pháp, người giám định tư pháp theo vụ việc là người đang hưởng lương từ ngân sách nhà nước (sau đây gọi là tổ chức, cá nhân thực hiện giám định) khi thực hiện giám định nếu có sử dụng vật tư thì được xác định chi phí vật tư tiêu hao. Chi phí vật tư tiêu hao xác định căn cứ vào định mức vật tư tiêu hao và khối lượng công việc giám định phát sinh phù hợp trong từng lĩnh vực giám định.

Trường hợp chưa có quy định của pháp luật về định mức vật tư tiêu hao, tổ chức, cá nhân thực hiện giám định căn cứ các quy định có liên quan và điều kiện sử dụng vật tư phục vụ giám định để xác định mức vật tư tiêu hao thông báo cho cơ quan tiến hành tố tụng ra quyết định trưng cầu giám định. Tổ chức, cá nhân thực hiện giám định phải chịu trách nhiệm về sự phù hợp của mức vật tư tiêu hao đã thông báo.

Điều 6. Chi phí sử dụng dịch vụ và chi phí khác

1. Chi phí sử dụng dịch vụ được áp dụng trong trường hợp cần thiết phải sử dụng kết quả thực nghiệm, xét nghiệm bổ sung hoặc kết luận chuyên môn do cá nhân, tổ chức khác thực hiện và chi phí sử dụng dịch vụ thuê ngoài khác nhằm phục vụ trực tiếp cho việc thực hiện giám định.

2. Chi phí khác là những chi phí liên quan và phục vụ trực tiếp cho việc thực hiện giám định tư pháp phù hợp với tính chất, nội dung từng vụ việc trong các lĩnh vực cụ thể.

3. Chi phí sử dụng dịch vụ và chi phí khác quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều này được xác định căn cứ theo thực tế phát sinh của từng trường hợp cụ thể trên cơ sở có đủ hợp đồng (nếu có) và hóa đơn, chứng từ theo quy định của pháp luật.

Điều 7. Thủ tục tạm ứng chi phí giám định

1. Trong trường hợp có nhu cầu tạm ứng chi phí giám định, trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định trưng cầu giám định của cơ quan tiến hành tố tụng, tổ chức, cá nhân thực hiện giám định gửi Hồ sơ đề nghị tạm ứng chi phí giám định theo quy định tại Khoản 2 Điều này tới cơ quan tiến hành tố tụng.

2. Hồ sơ đề nghị tạm ứng chi phí giám định bao gồm:

a) Giấy đề nghị tạm ứng chi phí giám định có các nội dung chính sau: Tên, địa chỉ, mã số thuế của tổ chức, cá nhân thực hiện giám định; mức đề nghị tạm ứng; thời gian và phương thức thực hiện tạm ứng chi phí giám định;

b) Bản tính toán tổng chi phí thực hiện giám định và cơ sở tính toán chi phí thực hiện giám định.

3. Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được đủ Hồ sơ đề nghị tạm ứng của tổ chức, cá nhân thực hiện giám định, cơ quan tiến hành tố tụng trưng cầu giám định có trách nhiệm xem xét và thực hiện việc tạm ứng theo đề nghị tạm ứng cho tổ chức, cá nhân thực hiện giám định. Mức tạm ứng tối đa không quá chi phí giám định do tổ chức, cá nhân thực hiện giám định đã tính toán gửi trong Hồ sơ đề nghị tạm ứng theo quy định tại Khoản 2 Điều này.

Điều 8. Thủ tục thanh toán chi phí giám định

1. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày có kết quả giám định, tổ chức, cá nhân thực hiện giám định gửi Hồ sơ đề nghị thanh toán chi phí giám định theo quy định tại Khoản 2 Điều này tới cơ quan tiến hành tố tụng để làm thủ tục thanh toán.

2. Hồ sơ đề nghị thanh toán chi phí giám định bao gồm:

a) Giấy đề nghị thanh toán có các nội dung chính sau: Tên, địa chỉ, mã số thuế của tổ chức, cá nhân thực hiện giám định; tổng chi phí thực hiện giám định; số tiền đã được tạm ứng; số tiền còn được thanh toán và phương thức thanh toán;

b) Tài liệu kèm theo Giấy đề nghị thanh toán là bản chính các hóa đơn, chứng từ hợp pháp có liên quan để chứng minh các khoản chi phí thực tế hợp lý đã phát sinh trong quá trình tổ chức, cá nhân thực hiện giám định theo yêu cầu của cơ quan tiến hành tố tụng.

3. Trong thời hạn tối đa 15 ngày kể từ ngày nhận được đủ Hồ sơ đề nghị thanh toán chi phí giám định theo quy định tại Khoản 2 Điều này, căn cứ vào kết quả giám định, kết quả xác định chi phí giám định và ý kiến của các cơ quan có liên

quan (nếu có), cơ quan tiến hành tố tụng có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ, thanh toán chi phí giám định cho tổ chức, cá nhân đã thực hiện giám định.

Trường hợp số tiền tạm ứng chi phí giám định đã thanh toán chưa đủ chi phí thì cơ quan tiến hành tố tụng thanh toán phần tiền còn thiếu đó.

Trường hợp số tiền tạm ứng vượt quá chi phí giám định thì tổ chức, cá nhân thực hiện giám định phải hoàn trả lại phần tiền chênh lệch trong thời hạn tối đa 02 ngày làm việc, kể từ ngày gửi Hồ sơ đề nghị thanh toán chi phí theo quy định tại Khoản 2 Điều này.

Mục 2

CHI PHÍ ĐỊNH GIÁ VÀ THỦ TỤC THANH TOÁN CHI PHÍ

Điều 9. Xác định chi phí định giá

Căn cứ tính chất của đối tượng định giá, chi phí định giá tài sản của tổ chức định giá tài sản và Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng bao gồm một hoặc một số chi phí sau đây:

1. Chi phí tiền lương, thù lao cho người thực hiện định giá.
2. Chi phí thu thập, phân tích thông tin về đối tượng cần định giá.
3. Chi phí vật tư tiêu hao.
4. Chi phí sử dụng dịch vụ.
5. Chi phí khác theo quy định tại Khoản 3, Khoản 4 Điều 12 Nghị định này.

Điều 10. Chi phí tiền lương, thù lao cho người thực hiện định giá

1. Xác định chi phí tiền lương thực hiện định giá:

a) Chi phí tiền lương được áp dụng trong trường hợp cơ quan tiến hành tố tụng yêu cầu thực hiện định giá đối với tổ chức định giá tài sản;

b) Việc xác định chi phí tiền lương của tổ chức định giá tài sản thực hiện theo quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 4 Nghị định này.

2. Xác định chi phí thù lao thực hiện định giá:

a) Chi phí thù lao được áp dụng trong trường hợp cơ quan tiến hành tố tụng yêu cầu thực hiện định giá đối với Hội đồng định giá tài sản;

b) Hội đồng định giá tài sản căn cứ quy định của pháp luật về chế độ chi tổ chức hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập, chế độ làm đêm, thêm giờ đối với cán bộ, công chức, viên chức (trong trường hợp có làm việc ngoài giờ) và thời gian thực tế làm việc định giá để xác định chi phí thù lao cho các thành viên thực hiện định giá, thông báo cho cơ quan tiến hành tố tụng.